

Số: /KH-UBND

Hợp Thịnh, ngày tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Phòng chống ung thư vú và ung thư cổ tử cung trên địa bàn xã Hợp Thịnh giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 08/5/2026 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phòng chống ung thư vú và ung thư cổ tử cung trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2026 - 2030;

UBND xã Hợp Thịnh xây dựng Kế hoạch phòng chống ung thư vú (UTV) và ung thư cổ tử cung (UTCTC) trên địa bàn xã giai đoạn 2026 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao hiệu quả dự phòng, chẩn đoán, điều trị và quản lý sau điều trị UTV và UTCTC, nhằm giảm tỷ lệ mắc mới và tử vong do UTV và UTCTC, góp phần đạt mục tiêu của Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

2. Mục tiêu cụ thể và chỉ tiêu đến năm 2030

- **Mục tiêu 1:** Nâng cao hiệu quả dự phòng cấp I đối với UTV, UTCTC

+ *Chỉ tiêu 1:* 70% người trưởng thành được tiếp cận thông tin về nguy cơ, dấu hiệu, phương pháp dự phòng và sàng lọc UTV, UTCTC.

+ *Chỉ tiêu 2:* 90% trẻ em gái (9 - 15 tuổi) được tiêm đủ liều vắc xin HPV phòng bệnh UTCTC theo Kế hoạch triển khai Chương trình tiêm chủng mở rộng giai đoạn 2021 - 2030 của Bộ Y tế.

- **Mục tiêu 2:** Tăng cường tư vấn sàng lọc phát hiện sớm UTV và UTCTC nhằm giảm tỷ lệ tử vong và cải thiện tỷ lệ sống thêm

+ *Chỉ tiêu 1:* 50% phụ nữ tuổi từ 40 - 70 được khám sàng lọc UTV định kỳ.

+ *Chỉ tiêu 2:* 50% phụ nữ có dấu hiệu nghi ngờ được tư vấn đến các cơ sở y tế chuyên khoa để khám và được chẩn đoán xác định.

+ *Chỉ tiêu 3:* 40% phụ nữ độ tuổi 30 - 49 được tư vấn xét nghiệm sàng lọc UTCTC tại các cơ sở y tế chuyên khoa.

- **Mục tiêu 3:** Đảm bảo chất lượng về chuyên môn cho cán bộ y tế

+ *Chỉ tiêu 1:* 80% nhân viên Trạm y tế được đào tạo cơ bản về khám sàng lọc, nhận biết dấu hiệu nghi ngờ, tổn thương tiền UTV, UTCTC

+ *Chỉ tiêu 2:* 50% người bệnh được phát hiện sớm (giai đoạn I - II) UTV xâm lấn.

- **Mục tiêu 4:** Đảm bảo nguồn tài chính bền vững và công bằng trong tiếp cận dịch vụ.

+ *Chỉ tiêu 1*: Hàng năm, bố trí nguồn kinh phí dành riêng cho hoạt động phòng chống UTV, UTCTC.

+ *Chỉ tiêu 2*: 80% các Chương trình khám sức khỏe định kỳ cho phụ nữ có lồng ghép khám sàng lọc UTV, UTCTC.

- **Mục tiêu 5**: Giảm tỷ lệ mắc mới và tử vong do UTV, UTCTC

+ *Chỉ tiêu 1*: Giảm tỷ lệ mắc mới do UTCTC dưới 4/100.000 phụ nữ.

+ *Chỉ tiêu 2*: Giảm tỷ lệ tử vong do UTCTC dưới 1/100.000 phụ nữ.

+ *Chỉ tiêu 3*: Giảm tỷ lệ tử vong do UTV trung bình 2,5% mỗi năm.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG CAN THIỆP

1. Phạm vi can thiệp

Kế hoạch được triển khai trên quy mô toàn xã, tại Trạm y tế xã và các phòng khám tư nhân trên địa bàn, phù hợp với các quy định, chính sách của Nhà nước đã ban hành.

2. Đối tượng

- Trẻ em gái trong độ tuổi mục tiêu từ 9 - 15 tuổi.

- Phụ nữ trong độ tuổi từ 21 - 70 tuổi.

- Người bệnh UTV, UTCTC.

- Đối tượng tham gia thực hiện Kế hoạch: Nhân viên y tế, giáo viên và cán bộ các đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội.

3. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2026 - 2030.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, tổ chức và quản lý

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác phòng chống UTV, UTCTC; chỉ đạo lồng ghép hoạt động sàng lọc, phát hiện sớm UTV, sàng lọc UTCTC vào các chính sách chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ như: khám sức khỏe định kỳ, các Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe bà mẹ, dân số và phát triển, các chiến lược, kế hoạch hành động quốc gia về phòng chống bệnh không lây nhiễm đang triển khai trên địa bàn xã; khuyến khích mở rộng các phương thức chi trả nhằm tăng khả năng tiếp cận dịch vụ chăm sóc sức khỏe, phòng chống UTV, UTCTC của người dân; hỗ trợ phụ nữ nghèo khám, sàng lọc và điều trị sớm UTV, UTCTC thông qua các Chương trình, dự án của Trung ương và địa phương, các quỹ nhân đạo, từ thiện...

- Thực hiện tốt công tác thống kê, thu thập thông tin về công tác phòng chống UTV, UTCTC theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới, lồng ghép việc ghi nhận thông tin về sàng lọc UTV, UTCTC vào Hệ thống thông tin sức khỏe sinh sản để có dữ liệu phục vụ công tác quản lý, xây dựng kế hoạch hàng năm.

- Định kỳ theo dõi, giám sát tại Trạm Y tế và các cơ sở y tế ngoài công lập; đánh giá hiệu quả và tổng hợp báo cáo, cập nhật dữ liệu lên Hệ thống giám sát, ghi nhận ung thư.

2. Truyền thông giáo dục sức khỏe, thay đổi hành vi

- Tăng cường truyền thông về gánh nặng bệnh tật, lợi ích y tế và hiệu quả chi phí của việc dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm UTV, UTCTC; huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội, tổ chức chính trị - xã hội (Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên...) trong công tác truyền thông và vận động nguồn lực, tạo môi trường xã hội thuận lợi cho công tác sàng lọc phát hiện sớm UTV, UTCTC.

- Đẩy mạnh truyền thông trên các phương tiện đại chúng, mạng xã hội và truyền thông trực tiếp tại cộng đồng; cải tiến nội dung, đa dạng hóa các hình thức và hoạt động truyền thông, chú trọng đến đặc điểm văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện kinh tế của từng khu vực. Ứng dụng các loại hình truyền thông mới như mạng xã hội, phát thanh tương tác... Kết hợp giữa truyền thông tại cộng đồng và truyền thông tại các cơ sở cung cấp dịch vụ. Phát triển các công cụ truyền thông sáng tạo.

- Thông điệp truyền thông tập trung vào các nội dung: Ngăn chặn các yếu tố gây ung thư phát triển trong cộng đồng như thúc đẩy lối sống lành mạnh, dinh dưỡng hợp lý, tăng cường hoạt động thể chất, phòng chống tác hại của rượu, bia, thuốc lá; thực hành tình dục an toàn lành mạnh; lợi ích, tầm quan trọng của việc dự phòng, sàng lọc phát hiện sớm UTV, UTCTC; vận động thực hành các hành vi có lợi như chủ động tiêm chủng phòng UTCTC (HPV), khám phụ khoa, khám vú và sàng lọc định kỳ; tháo gỡ rào cản tâm lý của phụ nữ, nhất là khu vực nông thôn, miền núi để sẵn sàng, chủ động đi khám sàng lọc, phát hiện sớm UTV, UTCTC. Quan tâm đối tượng có nguy cơ cao UTV (trên 40 tuổi, tiền sử gia đình có người bị UTV, béo phì, ít vận động), đối tượng nguy cơ cao UTCTC (nhiễm HIV, nhận ghép tạng, sử dụng 02 loại thuốc ức chế miễn dịch trở lên...).

- Lồng ghép công tác truyền thông phòng chống UTV, UTCTC vào các hoạt động truyền thông về chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống bệnh không lây nhiễm đang triển khai trên địa bàn; phối hợp với ngành giáo dục và đào tạo truyền thông cho các nữ giáo viên, học sinh nữ, phụ huynh học sinh kiến thức, thực hành phòng chống UTCTC, nhằm tăng bao phủ tỷ lệ tiêm chủng HPV.

- Nâng cao năng lực truyền thông cho cán bộ y tế, cán bộ hội, đoàn thể tại cộng đồng tham gia vào các hoạt động truyền thông phòng chống UTV, UTCTC.

3. Nâng cao năng lực triển khai các dịch vụ về khám sàng lọc, chẩn đoán UTV, UTCTC tại cơ sở y tế

3.1. Đảm bảo nguồn nhân lực để triển khai chuyên môn, kỹ thuật

- Cán bộ y tế được hướng dẫn chuyên môn về phòng chống UTV, UTCTC, khám lâm sàng vú, sàng lọc UTCTC; tiếp nhận chuyên giao kỹ thuật của các cơ quan y tế cấp trên theo hình thức cầm tay chỉ việc; đào tạo theo kíp về tư vấn, sàng lọc, chẩn đoán, theo dõi người bệnh UTV, UTCTC theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Cử cán bộ y tế đi tập huấn về chẩn đoán hình ảnh vú (siêu âm, X-quang vú...), các kỹ thuật mới để chẩn đoán, điều trị tổn thương sớm cổ tử cung...

- Phát triển các hình thức đào tạo trực tuyến, tư vấn, khám chữa bệnh từ xa bằng công nghệ thông tin, nhằm trao đổi thông tin, đào tạo, hội chẩn, tư vấn hỗ trợ chuyên môn từ các cơ sở y tế chuyên khoa cấp trên.

3.2. Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư, thuốc, sinh phẩm... đáp ứng công tác khám sàng lọc UTV, UTCTC

Xây dựng lộ trình đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng mua sắm trang thiết bị nhằm nâng cao năng lực, đảm bảo cung ứng đủ, kịp thời vật tư, sinh phẩm; hiệu chuẩn, bảo trì thiết bị định kỳ để triển khai công tác khám sàng lọc UTV, UTCTC tại Trạm Y tế trên địa bàn.

4. Giải pháp về chuyên môn kỹ thuật

- Thường xuyên cập nhật các hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật, tài liệu đào tạo liên tục của Bộ Y tế; nâng cao chất lượng sàng lọc tư vấn hỗ trợ tâm lý chăm sóc giảm nhẹ, tư vấn dinh dưỡng cho người bệnh UTV, UTCTC.

- Triển khai hiệu quả việc đưa vắc xin HPV vào Chương trình tiêm chủng mở rộng theo lộ trình cho trẻ em gái theo chỉ đạo của Bộ Y tế. Dự kiến triển khai trong năm 2026.

- Phối hợp với Bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh, Bệnh viện đa khoa khu vực Hiệp Hòa tổ chức cung cấp dịch vụ khám sàng lọc UTV, UTCTC tại cộng đồng, lồng ghép vào các chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản tại địa phương (ưu tiên các địa bàn khó khăn, cụm công nghiệp...).

5. Giải pháp về ghi nhận thông tin, theo dõi, đánh giá

- Tích hợp, kết nối các dữ liệu tiêm phòng HPV, sàng lọc, chẩn đoán, điều trị UTV, UTCTC vào hồ sơ sức khỏe điện tử của phụ nữ (gắn với mã định danh) theo hướng dẫn của Bộ Y tế; ghi nhận các trường hợp UTV, UTCTC mới được phát hiện trên Hệ thống thông tin sức khỏe sinh sản và kết nối với Hệ thống giám sát, ghi nhận ung thư.

- Triển khai báo cáo điện tử tự động từ cấp xã lên cấp Trung ương qua nền tảng y tế số quốc gia theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan y tế cấp trên.

- Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm hàng năm nhằm đánh giá hiệu quả công tác triển khai thực phòng chống UTV, UTCTC tại địa phương để đưa ra các giải pháp cho những năm tiếp theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách Nhà nước, theo phân cấp và khả năng cân đối của địa phương, được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các cơ quan, đơn vị; ngân sách lồng ghép trong các Chương trình mục tiêu quốc gia, Dự án có liên quan theo quy định.

2. Nguồn quỹ bảo hiểm y tế, nguồn xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác theo quy định.

V. CÔNG TÁC THỐNG KÊ, BÁO CÁO

1. Nội dung báo cáo

- Kết quả công tác tuyên truyền, truyền thông giáo dục sức khỏe về phòng chống ung thư vú, ung thư cổ tử cung.
- Số lượng phụ nữ được tư vấn, khám sàng lọc ung thư vú, ung thư cổ tử cung.
- Số lượng phụ nữ phát hiện nghi ngờ, chuyển tuyến, được chẩn đoán xác định.
- Triển khai tiêm vắc xin HPV cho trẻ em gái trong độ tuổi theo quy định.
- Kết quả đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn cho cán bộ y tế và các lực lượng tham gia.
- Công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm phục vụ khám sàng lọc.
- Khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.
- Đề xuất, kiến nghị.

2. Hình thức và thời gian báo cáo

- Các cơ quan, đơn vị gửi báo cáo bằng văn bản về UBND xã (*qua Trạm Y tế*) để tổng hợp. Thời gian xong trước ngày **01/12 hàng năm**.
- Trạm Y tế tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo về Sở Y tế (qua Trung tâm Kiểm soát dịch bệnh tỉnh), UBND xã (qua phòng Văn hoá - Xã hội) trước ngày **05/12 hàng năm**.
- Báo cáo đột xuất: thực hiện theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trạm Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch; triển khai các nội dung của Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ và phân cấp chuyên môn kỹ thuật, đảm bảo đạt mục tiêu đề ra.
- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội, triển khai công tác truyền thông, giáo dục thay đổi hành vi về phòng chống UTV, UTCTC, vận động cộng đồng chủ động, tích cực tham gia khám sàng lọc, phát hiện sớm UTV, UTCTC.
- Cập nhật tài liệu hướng dẫn chuyên môn, quy trình kỹ thuật, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ y tế, cán bộ đoàn thể các cấp về phòng chống UTV, UTCTC.
- Xây dựng kế hoạch trình UBND xã bố trí kinh phí, đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, đào tạo nhân lực, cung ứng đầy đủ, kịp thời thuốc, vật tư, sinh phẩm... để triển khai hoạt động phòng chống UTV, UTCTC theo chức năng nhiệm vụ và phân cấp chuyên môn kỹ thuật (bao gồm tư vấn, sàng lọc, chẩn đoán sớm, phục hồi chức năng, chăm sóc giảm nhẹ...) đảm bảo thuận lợi cho người dân trong việc tiếp cận các dịch vụ an toàn, chất lượng.

- Triển khai tiêm vắc xin HPV phòng UTCTC cho trẻ em gái theo lộ trình trong Chương trình tiêm chủng mở rộng (dự kiến thực hiện giai đoạn 2026 - 2030)

- Triển khai hiệu quả các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án có liên quan, lồng ghép hoạt động sàng lọc, phát hiện sớm UTV, sàng lọc và điều trị tiền UTCTC vào các chính sách chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ như khám sức khỏe định kỳ, các Chương trình mục tiêu quốc gia chăm sóc sức khỏe bà mẹ, dân số và phát triển, kế hoạch hành động quốc gia về phòng chống bệnh không lây nhiễm đang triển khai tại các địa phương.

- Phối hợp với các cơ quan liên ngành tổ chức giám sát các đơn vị, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc chấp hành quy định của pháp luật về công tác chăm sóc sức khỏe cho người lao động, đảm bảo thực hiện đầy đủ các nội dung trong danh mục “Khám chuyên khoa phụ sản” trong khám sức khỏe định kỳ đối với lao động nữ (có nội dung bắt buộc khám sàng lọc UTV, UTCTC) theo hướng dẫn tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám, chữa bệnh.

- Hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện báo cáo theo quy định.

- Triển khai đánh giá, tổng kết rút kinh nghiệm việc thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch về UBND xã qua Phòng văn hóa xã hội theo quy định.

2. Các trường học trên địa bàn

- Tổ chức triển khai khám sàng lọc, phát hiện sớm UTV, UTCTC lồng ghép vào các đợt khám sức khỏe định kỳ cho cán bộ, viên chức, người lao động theo quy định tại Thông tư số 32/2023/TT-BYT của Bộ Y tế.

- Phối hợp với Trạm Y tế tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục kiến thức về phòng chống UTV, UTCTC cho các nữ giáo viên, học sinh, phụ huynh học sinh, đặc biệt là lợi ích của việc tiêm HPV (phòng UTCTC) nhằm tăng tỷ lệ trẻ em gái được tiêm chủng HPV.

3. Phòng Tài chính

Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí ngân sách thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu của Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch, đảm bảo đúng mục đích và đúng quy định pháp luật.

4. Trung tâm Cung ứng dịch vụ sự nghiệp công

Chủ trì, phối hợp với Trạm Y tế và các cơ quan, đơn vị định kỳ có các chuyên mục, bài viết tuyên truyền về phòng chống UTV, UTCTC; nâng cao chất lượng tuyên truyền trong các chương trình, chuyên mục; tích cực ứng dụng hình thức truyền thông hai chiều nhằm tăng tính hấp dẫn và tăng hiệu quả truyền thông trong công tác phòng chống UTV, UTCTC.

5. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn

Tích cực tham gia triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ. Chỉ đạo các tổ chức, đơn vị trực thuộc triển khai lồng ghép khám sàng lọc UTV, UTCTC trong các đợt khám sức khỏe định kỳ cho nữ công chức, viên chức, người lao động theo quy định của Bộ Y tế.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp với Trạm y tế và cơ quan, đơn vị liên quan chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền; tăng cường phổ biến kiến thức, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tích cực tham gia các hoạt động phòng chống UTV, UTCTC; huy động nguồn lực triển khai các nội dung của Kế hoạch; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, đề xuất các chính sách nhằm bảo đảm việc thực thi Kế hoạch và các chương trình, đề án, dự án về chăm sóc sức khỏe bà mẹ, sức khỏe sinh sản, phòng chống các bệnh không lây nhiễm trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống UTV và UTCTC trên địa bàn xã Hợp Thịnh giai đoạn 2026 - 2030. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Y tế (b/c);
- Thường trực Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các cơ quan, đơn vị, các thôn trên địa bàn xã;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Văn Hà